

GIỚI THIỆU SÁCH

TÔN GIÁO VÀ AN NINH^(*)

MỐI LIÊN HỆ MỚI TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ

Biên tập: *Robert A. Seiple và Dennis R. Hoover*
Nxb. Rowman & Littlefield, New York, Hoa Kỳ, 2004, 198 trang.

Sau sự kiện tấn công khủng bố 11 tháng 9 năm 2001, nước Mỹ tỏ ra thực sự lo ngại về an ninh quốc gia của mình trước sự thách thức của những phần tử mà một số người gọi là "cuồng tín tôn giáo". Xem xét các đòi hỏi cấp thiết về an ninh quốc gia thường là nội dung đầu tiên của các chương trình nghị sự. Từ các định nghĩa cho đến các mô hình an ninh đang thay đổi theo hướng dính líu nhiều hơn vào tôn giáo. Tuy thế, vấn đề là trong các tranh luận liên miên về mối liên hệ giữa tôn giáo và an ninh, người ta thường tiếp cận vấn đề từ các khái niệm tiêu cực.

Rõ ràng sự hiểu biết về các cách thức mà chủ nghĩa tôn giáo bạo lực (thường được gọi là "chủ nghĩa cực đoan tôn giáo" có thể đe dọa đến an ninh là hết sức cần thiết hiện nay. Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần nhớ rằng bạo lực trong và giữa các truyền thống tôn giáo cũng không hề giảm đi.

Là kết quả của một hội thảo quốc tế năm 2003 do Viện Can dự toàn cầu (Institute for Global Engagement) tổ chức, cuốn sách *Tôn giáo và An ninh* xuất phát từ luận điểm cơ bản sau: sự thiếu tôn trọng tự do tôn giáo sẽ bị tổn thương do nhiều mối đe dọa đến ổn định và an ninh. Ngược lại, nếu các quốc gia tìm cách bảo vệ tự do tôn giáo thật sự và có nguyên tắc trong một xã hội dân sự thì phần lớn có được một nền an ninh bền vững. Đơn giản hơn, cuốn sách nhấn mạnh mối liên hệ tích cực giữa tôn giáo và an ninh trong lúc cộng đồng quốc tế lại lơ là mối liên hệ đó ở mức độ dưới mức cần thiết.

Trước yêu cầu đặt ra, cuốn sách hướng đến việc nghiên cứu vai trò của tôn giáo trong đời sống cộng đồng quốc tế, tập trung vào các cách tiếp cận liên ngành để tìm ra ngôn ngữ

chung cho các diễn đàn của quan hệ quốc tế và tôn giáo. Cuốn sách này cũng mở rộng cơ hội thảo luận cho mọi người bằng cách nhóm lại thành một chủ đề thống nhất gồm các lĩnh vực an ninh, ngoại giao, giải quyết xung đột, quyền con người và thần học.

Tôn giáo và An ninh được cấu trúc thành bốn phần chính nhằm làm nổi bật bốn vấn đề thường xuyên gắn kết với nhau: 1. *Bạo lực tôn giáo và đàn áp tôn giáo*; 2. *Đa nguyên tôn giáo và ổn định chính trị*; 3. *Ảnh hưởng của tôn giáo vào sự can thiệp quân sự và hoà giải sau xung đột* và 4; *Tự do tôn giáo và xã hội dân sự*.

Các chương trong Phần 1, *Tôn giáo và an ninh: thử thách của thế kỷ XXI*, mô tả các vấn đề chủ đạo và những khó khăn nan giải của mối quan hệ tôn giáo và an ninh trong các vấn đề hiện nay của quan hệ quốc tế. Ở đây, những cách hiểu nhằm đáng ngại hoặc những hiểm họa tiềm ẩn dưới ảnh hưởng tôn giáo được chi tiết hoá một cách thuyết phục. Các phần còn lại lần lượt nói về các chiều hướng của sự phụ thuộc lẫn nhau giữa sự phát triển của tôn giáo và sự ổn định, lành mạnh trong chính trị xã hội. Các chương này mở ra sân chơi mới và thách thức mới đối với những tri thức truyền thống về khả năng của tôn giáo trong nỗ lực xây dựng an ninh bền vững và phát huy nhân phẩm.

Trong Chương I, Pauletta Otis khảo sát tình hình hiện tại của việc phân tích và cách sử dụng ngôn ngữ khi xem tôn giáo như là một yếu tố đe dọa an ninh và chiến tranh. Tác giả cho rằng cả Chính phủ Mỹ và các cộng đồng tín ngưỡng có xu hướng coi các tôn giáo và các nhà hoạt động tôn giáo như một cái gì đó "khó dự đoán, lộn xộn và nông cạn". Xem lại những cách thức mà các tôn giáo xuyên quốc gia và quá trình toàn cầu hoá đang thay đổi những hiểu biết truyền thống về hệ thống nhà nước phương Tây, Otis kết luận rằng "một cách đánh giá hữu ích về vai trò của tôn giáo trong xung đột quân sự sẽ không giới hạn trong một mối liên hệ đơn giản

*. Nguyên bản tiếng Anh: *Religion & Security - The new Nexus in International Relations*. Sách hiện có tại Thư viện Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

kiểu nguyên nhân - kết quả mà cần thêm vào đó một cách tiếp cận có sắc thái riêng đối với tính xây dựng của tôn giáo trong mối quan hệ sống động với các yếu tố khác”.

Trong Chương II, Philip Jenkins bàn luận về “Hoạt động chính trị của các cộng đồng tôn giáo thiểu số bị ngược đãi” và cho rằng kinh nghiệm của các cộng đồng thiểu số tôn giáo bị ngược đãi tạo nên một yếu tố chính khi giải thích câu hỏi tại sao một số công cuộc kiến thiết quốc gia bị thất bại. Ông giải thích rằng sự ngược đãi thường tạo ra một cộng đồng tôn giáo thiểu số đầy hận thù, có tính phá hoại và dễ tiếp thu ý tưởng bạo lực tôn giáo. Dưới áp lực, cộng đồng đó có thể đi đến việc xem bản thân mình như một đại diện của sự tái phân bổ thần thánh trước những người buộc tội, tạo ra bất ổn chính trị, chối bỏ việc đóng góp cho đời sống quốc gia và thậm chí bị ám ảnh bởi tư tưởng tử vì đạo.

Trong Chương III, các tác giả Pauletta Otis, Philip Jenkins, Chris Seiple và Joshua White đã bàn về “thử thách gặt gao của tôn giáo và an ninh”. Họ đã lấy các vấn đề tôn giáo của Trung Á nói chung, và Uzbekistan nói riêng để làm chủ đề bàn luận và phân tích. Cuộc chiến ở Afghanistan chống lại Taliban và al Qaeda đã chứng minh rằng Trung Á là một trong những khu vực quan trọng nhất về địa - chính trị của thời đại chúng ta. Kinh nghiệm của Uzbekistan trong việc cố gắng chế ngự hoạt động quân sự của Islam giáo giúp ta hiểu thêm về sự cân bằng mỏng manh giữa tự do tôn giáo và an ninh.

Phần II, đề cập tới vấn đề đa nguyên tôn giáo. Phần này được bắt đầu với chương viết của Manfred T. Brauch về đa nguyên theo tổ phụ Abraham trong phương diện thần học. Trong Chương V, Christopher A. Hall đã nghiên cứu sâu hơn về đa nguyên và tính ổn định từ phương diện Kitô giáo còn Osman bin Bakar cũng có cùng mục đích như thế khi đề cập tới truyền thống Islam giáo.

Phần III có tiêu đề “*Làm tan vỡ mối bất hoà: khôi phục an ninh bền vững,*” gồm các chương viết của Jean Bethke Elshtain và Marc Gopin. Mỗi người khảo sát theo các cách thức khác nhau, trong đó các phương diện dựa trên niềm tin có thể

giúp hình thành các cách phản hồi có tính xây dựng đối với thực tại của xung đột bạo lực.

Trong Chương VIII, khi đề cập tới vấn đề kết thúc chiến tranh và khôi phục hoà bình, Gopin cho rằng trong khi nhiều nỗ lực thần học không đủ sức giải đáp câu hỏi về cái gì dẫn đến “một cuộc chiến”, thì người ta đã nhấn mạnh một cách hơi quá đáng vào các phương diện tâm linh của giải pháp làm giảm xung đột.

Phần cuối cùng của sách muốn khẳng định rằng tự do tôn giáo là vấn đề mấu chốt của xã hội dân sự - một xã hội mà đến lượt nó sẽ củng cố sự ổn định. Trong Chương IX, Kevin J. Hasson xem xét dưới góc độ triết học và “nhân chủng học phổ quát” về sự đồng lòng của xã hội dân sự đối với giá trị của tự do tôn giáo, bất kể những khác biệt sâu sắc giữa các thế giới quan tôn giáo. Trong Chương X, *Chủ nghĩa hiện thực trong quan hệ*, Harold H. Saunders biện hộ cho sự thay thế mô hình chính sách thực dụng dựa trên nhà nước bằng một mô hình quan hệ mới, có khả năng đánh giá ý nghĩa của xã hội dân sự trong bối cảnh của mối quan hệ giữa tự do tôn giáo và an ninh.

Trong *chương kết luận* với tiêu đề *Một thử nghiệm sống động, Một nhà nước dân sự phồn thịnh nhất*, Robert A. Seiple khẳng định rằng “thử nghiệm thực sự về thiện chí của xã hội dân sự là tự do tôn giáo”. Ông sử dụng các cách minh họa rất phong phú để cảnh báo rằng những vi phạm tự do tôn giáo dưới danh nghĩa “an ninh” đã phá hoại an ninh thực sự. Kết hợp với nhiều chủ đề đã nhấn mạnh trong cuốn sách, ông cho rằng một xã hội dân sự chín chắn, với một nền tảng vững chắc của tự do tôn giáo sẽ là sự bảo đảm chắc chắn về an ninh cho tất cả.

Mặc dù cuốn sách có một số quan điểm và cách nhìn còn xa lạ với nhiều quốc gia, nhưng về cơ bản, tập sách đã đề cập đến một vấn đề chính trị - tôn giáo rất thời sự hiện nay: *Tôn giáo và an ninh*, nhất là khi gắn nó với những quan hệ quốc tế. Đây là một vấn đề rất cơ bản và nhạy cảm, đòi hỏi mỗi quốc gia khi xem xét nhu cầu bảo đảm an ninh cần lưu ý đúng mức những chiều kích của tự do tôn giáo và ngược lại.

Hoàng Chung